

## Du Ngoạn Tasmania

### Thọ Ân

Năm 1996 Thọ Ân du ngoạn Tasmania, viết bài "Tasmania Hải Đảo Hiền Hòa", có đăng trong Tây Ninh Mến Yêu, Đặc San Xuân Đinh Sửu 1997. Nay xin viết lại với một số ghi nhận và cảm tưởng mới.

Thọ Ân (Úc Châu)

Năm 1642, nhân được công ty Đông Ấn của người Hòa Lan đặt trụ sở tại Java cử đi vòng quanh lục địa Úc Châu, Abel Tasman đã khám phá ra đảo Tasmania. Ông đặt tên đảo này là Van Diemen Island, theo tên của vị toàn quyền Hòa Lan tại Indonesia. Năm 1772, Marion du Fense, người Pháp cũng đến đây tiếp xúc với Thổ dân (Aboriginal people). Sau đó nhiều phái bộ người Anh lui tới rồi năm 1803 họ chiếm luôn để dùng làm chỗ lưu đày tội phạm.

Trước đó khoảng 40,000 năm, người Thổ dân đã có mặt trên đảo và khi người da trắng đến, dân số của họ được ước lượng là 5,000 đến 10,000 người, nhưng sống thưa thớt và văn hóa thấp kém nên người da trắng coi Úc Châu là miền đất không người (terra nullius) và tìm cách chiếm đoạt. Bấy mười lăm năm sau họ gần như bị tiêu diệt. Người đàn ông Thổ dân thuần chủng cuối cùng tên William Lanne chết năm 1869. Người đàn bà thuần chủng cuối cùng chết năm 1876.

Trong năm mươi năm từ 1803 tới 1854 đã có 70,000 "tội phạm" đàn ông và đàn bà bị lưu đày đến đảo này. Năm 1856 Van Diemen Island được đổi tên là Tasmania và ngày nay là một tiểu bang xinh đẹp và nhỏ nhất của liên bang Úc Đại Lợi, có nếp sống êm đềm, hiếu khách, hàng năm tiếp đón trên 700,000 du khách và thu món lợi trên 900 triệu Úc kim.

Ngày 5-12-2003, chúng tôi 48 người, gồm đồng hương Tây Ninh, các cựu nữ sinh trường Gia Long và một số thân hữu đã đáp phi cơ từ

Sydney bay đến thành phố Launceston để bắt đầu chuyến du ngoạn Tasmania trong năm ngày.

\* \* \*

Mây mù bao phủ Sydney nhưng Launceston nắng vàng rất đẹp. Trời mát dịu, gió hiu hiu thổi, ra khỏi phi cơ là như cảm nhận được mùi tinh khiết quyện bay trong không khí. Đảo bang này nổi tiếng là có môi trường sinh sống trong lành nhất thế giới. Trong khi chờ đợi xe bus chúng tôi ngắm nhìn hoa nở trên cành cao. Hoa gì không biết tên cũng không có mùi, từng chùm, từng chùm màu trắng ngà chĩa ra, bao phủ cả tàng cây. Là đà trên mặt đất là các bụi hoa hồng đang tỏa hương và khoe sắc. Cánh hồng ở đây dường như lớn hơn cánh hồng ở Sydney, cũng đủ màu nhưng hoa màu trắng



Quang cảnh tổng quát thành phố Launceston

vươn lên mạnh hơn cả.

Xe bus đưa đi xem thành phố Launceston. Năm 1804 người Anh đã chiếm địa điểm này để đề phòng người Pháp kiểm soát eo biển Bass Strait kế cận phía bắc, nhưng mãi đến năm 1888 họ mới ban cho qui chế một thành phố. Launceston là thành phố cổ thứ ba của nước Úc sau Sydney và Hobart. Tuy được coi là lớn thứ hai của tiểu bang, nhưng thành phố tọa lạc trên bờ sông Tamar và cách biển 64km này cũng rất nhỏ với khoảng 80,000 dân, cũ kỹ, nhà tôn nhiều hơn nhà ngói và có nhiều công viên rợp bóng tàng cây cổ thụ lấy giống từ nước ngoài.

Sau bữa ăn trưa khá ngon miệng tại một Food Court, chúng tôi đi xem First Basin là một thắng cảnh nằm ngoài rìa thành phố. Đây là một thung lũng nhỏ, dòng sông South Esk chảy qua tụ thành một hồ nước, hai bên bờ là núi

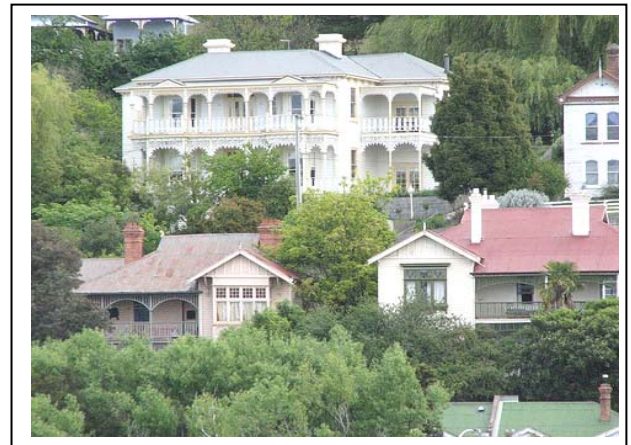


thấp, đá tảng chập chồng, một chiếc cầu treo xinh xắn nối liền hai vách núi. Trên không là những chiếc ghế treo (chairlift) in bóng xuống mặt hồ. Nếu thích ngắm cảnh từ trên cao, với một lệ phí vừa phải, bạn có thể ngồi lơ lửng trên ghế treo để lên núi. Nếu thích nhìn cảnh tận tường hơn và không ngại mỏi chân, bạn có thể đi bộ ngang qua chiếc cầu. Đường bộ hành có tráng nhựa men theo vách núi, dọc theo bờ sông và kéo dài tận đường lớn. Bạn phải mất hơn một tiếng đồng hồ để đi hết con đường này. Bên đường cảnh thật đẹp, bạn tha hồ mà chụp ảnh.

Lại đến tham quan một thắng cảnh khác. Khu du lịch này có được là nhờ một sáng kiến độc đáo của một con người có tâm hồn nghệ sĩ. Một ông di dân Hòa Lan trắng tay, cầm cui làm việc trong mười năm đã trở nên giàu có, bèn mua một khu đất lớn cạnh chiếc hồ con, không xa thành phố lắm. Ông quay về cố quận và du lịch Âu Châu. Đến Thụy Sĩ ông thấy những ngôi làng xây dựng trên những khu đất dốc đồi tuyệt đẹp sao mà giống hình thể miếng đất ông vừa mua quá. Trở lại Úc, ông xin phép chánh quyền, phân lô khu đất và viết hợp đồng. Ông

bán những lô đất giá rẻ với điều kiện chủ mua phải xây nhà theo kiểu mẫu Thụy Sĩ của ông.

Ngày nay, ngôi làng này tên là Grindelwald Resort, hay là làng Thụy Sĩ, có khoảng trên trăm căn nhà ngói đỏ, mái nhà dốc cao, vườn đẹp, dùng nhiều gỗ sơn bóng màu vàng cam để xây cất và trang hoàng. Có một “trung tâm thương mại” rất nhỏ nhưng có nhiều du khách viếng thăm, gồm vài quán ăn, vài tiệm bán đồ kỷ niệm, một lầu cao hình gác chuông nhà thờ trang hoàng theo kiểu Âu Châu và nằm trên khu đất tuyệt đẹp gồm hồ nước và những chiếc



đồi cỏ vậy quanh.

Qua đêm tại Launceston, hôm sau lên đường đi về hướng thủ đô Hobart. Xe bus theo đường phía Đông của đảo để chúng tôi có dịp ngắm bờ biển và ghé thăm nhiều ngôi làng bên đường.

\*

Tasmania có hình dáng trái táo (apple), hải đảo lớn nhất nhưng là tiểu bang nhỏ nhất của Úc Đại Lợi với diện tích 68,401 Km<sup>2</sup> (bằng 1%), dân số khoảng 450,000 người, cách lục địa 240 Km về phía Nam và có bờ biển bao quanh dài đến 4884 Km. Bờ phía Tây rừng cây bao phủ, nhiều cảnh đẹp nhưng ít người ở và nằm ngoài chương trình du ngoạn. Bờ biển phía Đông cũng rất đẹp, thường xuyên gây khúc, nhiều bán đảo và đảo nhỏ bao quanh, bên rừng núi xanh tươi, bên ghềnh đá sóng vỗ chập chùng.

Ngoài khơi vùng Dunalley đã họp lại thành những hình tượng kỳ vĩ. Vùng Eaglehawk Neck (cổ điều hâu) có Tessellate Pavement, đá thiên nhiên xếp giống như sân gạch; Tasman Arch nằm trên vực sâu thăm thẳm; Tasman Blowhole sóng đánh vào lỗ đá thành cột nước cao. Chính tại khu vực này, năm 1830, toàn quyền George Arthur đã thiết lập “Black Line” nổi tiếng để cô lập người Thổ Dân trên bán đảo Tasman. Trên dãy đất nhỏ xíu này ông dàn 2,000 người trong bảy tuần lễ, tốn phí khoảng 30,000 bảng Anh để làm hàng rào ngăn chặn, nhưng kết quả thật thảm hại vì chỉ bắt được một người đàn bà và một bé trai, còn những Thổ Dân khác đã trốn hết. Vào năm 1935 có ông George Robinson, một thợ hồ theo đạo Methodism, đã thành công trong việc thuyết phục hầu hết người Thổ Dân đến định cư trên đảo Flinders trong eo biển Bass. Vì xa nơi sinh sống quen thuộc, bị người da trắng ngược đãi và bị bệnh tật...họ mòn mỏi héo tàn và chết; chỉ có 47 người được cứu thoát và dời đi.

Tám mươi năm thuộc Pháp của dân Việt Nam đã xảy ra những cảnh nào lòng nhưng số phận chúng ta chưa bị thảm bằng Aboriginal people. Nguyên nhân là vì khi người da trắng đến, họ là một dân tộc bán khai, ít người, lại làm chủ một giang sơn gấm vóc, quyền rũ đám thực dân tham lam trong cao trào đi tìm thuộc địa. Họ sinh sống bằng săn bắn, hái trái, đánh cá và không mặc áo quần. Văn hóa của họ là những vũ điệu giữa rừng xanh và những họa phẩm thô sơ trên vách đá trong các hang động. Khi bị xâm lăng họ quyết tâm chống lại, nhưng vì vũ khí thô sơ, lực lượng quá chênh lệch, họ đành chịu cảnh bại vong; và cho đến ngày hôm nay và có lẽ mãi mãi, họ không thể hoàn toàn làm chủ được đất nước của mình.

Cũng lợi dụng địa thế của eo đất nhỏ này, sau năm 1833, khi tù nhân được chuyển đến giam trong nhà tù Port Arthur, chánh quyền đã dùng lính và chó để canh bắt những tội nhân vượt ngục. Dường như không có một người nào thoát khỏi.

Trong khu vực này còn có một sở thú nuôi giống thú làm biểu tượng cho đảo bang: con Tasmanian Devil (con quỷ Tasmanian). Lần đi

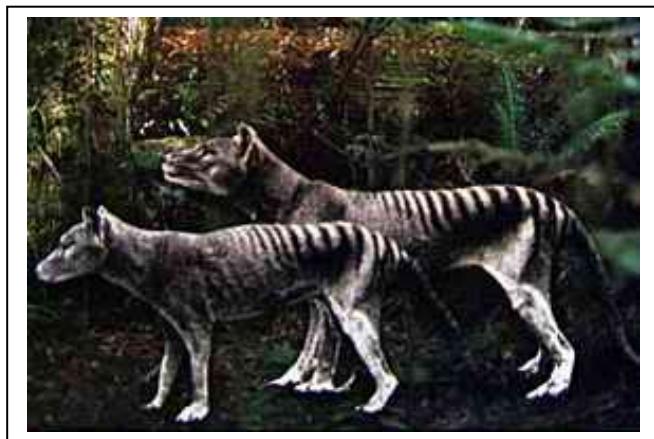


Tasmanian Devil

này không đủ thì giờ, nhưng lần trước người viết có vào xem lúc thú đang ăn trưa. Trước mặt chúng tôi là những con vật đang lanh lẹ tranh dành những khối thịt kangaroo còn nhiều máu. Nó giống như những chú heo con nhưng đầu to hơn, mõm chó, tai vểnh, bụng thon, răng cứng, lông toàn đen có điểm vài đốm trắng. Ngoài sở thú, người ta khó gặp được nó vào ban ngày, và có lẽ vào lúc nửa khuya, giữa rừng sâu, tiếng kêu gớm ghiếc của giống thú này lúc đang chiến đấu hay bị rượt đuổi, đã khiến cho người da trắng xa lạ đặt tên là Devil (con quỷ).

Trong sở thú cũng có treo hình con Tasmanian Tiger, mình chó, lông cạp, là một loài thú hiếm khác, hiện nay đã tuyệt chủng.

\* \* \*



(CÒN TIẾP)